

Bài 4:
VI PHẠM PHÁP LUẬT
& TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ



4.1. Vi phạm pháp luật

4.1.1. Khái niệm và đặc điểm

** Khái niệm*

VPPL là hành vi xử sự thực tế, cụ thể của cá nhân, tổ chức trái với quy định của pháp luật, có lỗi do chủ thể có năng lực trách nhiệm pháp lý thực hiện, xâm hại đến những quan hệ được pháp luật xác lập và bảo vệ.

* *Đặc điểm - dấu hiệu đặc trưng của VPPL*

- VPPL phải là hành vi được thể hiện ra bên ngoài;
- Hành vi VPPL phải là *trái pháp luật*. Hành vi VPPL đã *xâm hại* đến *các QHXXH đang được PL xác lập và bảo vệ*;
- Hành vi VPPL phải là hành vi có lỗi của bên VP.
- Chủ thể của hành vi vi phạm phải *đủ* năng lực chủ thể để gánh chịu trách nhiệm pháp lý.

4.1.2. Các dấu hiệu cơ bản của VPPL



4.1.2.1. VPPL là HV nguy hiểm cho XH. HV đó đã được thể hiện ra thực tế khách quan

- Là HV của con người, hoặc là hoạt động của cơ quan, tổ chức.
- Ý nghĩ của chủ thể dù tốt hay xấu hoặc sự biến gây thiệt hại (sóng thần, động đất, ...) không bị xem là VPPL.

VD về một số tội phạm liên quan đến HV không hành động được
qui định trong BLHS 2015.

- Điều 132: Tội không cứu giúp người đang ở trong tình trạng nguy hiểm đến tính mạng
- Điều 200: Tội trốn thuế
- Điều 332: Tội trốn tránh nghĩa vụ quân sự
- Điều 369: Tội không truy cứu trách nhiệm hình sự người có tội
- Điều 389: Tội không tố giác người phạm tội

4.1.2.2. VPPL là hành vi trái PL và xâm hại tới QHXX được PL bảo vệ

- Hành vi trái PL là hành vi không phù hợp với những quy định của PL
- Một hành vi là trái PL thì bao giờ cũng xâm hại tới QHXX được PL bảo vệ

Qui phạm của PL	Hành vi trái pháp luật	Ví dụ
Cấm đoán	Làm	Kinh doanh hàng giả, đi vào đường ngược chiều, vượt đèn đỏ, hủy hoại đất đai...
Bắt buộc	Không làm	Không cứu giúp người khác đang ở trong tình trạng nguy hiểm đến tính mạng...
Cho phép	Làm sai (như vượt quá giới hạn cho phép)	Điều khiển phương tiện giao thông quá tốc độ cho phép, đội mũ bảo hiểm không cài dây...

4.1.2.3. Có lỗi của chủ thể thực hiện hành vi trái PL

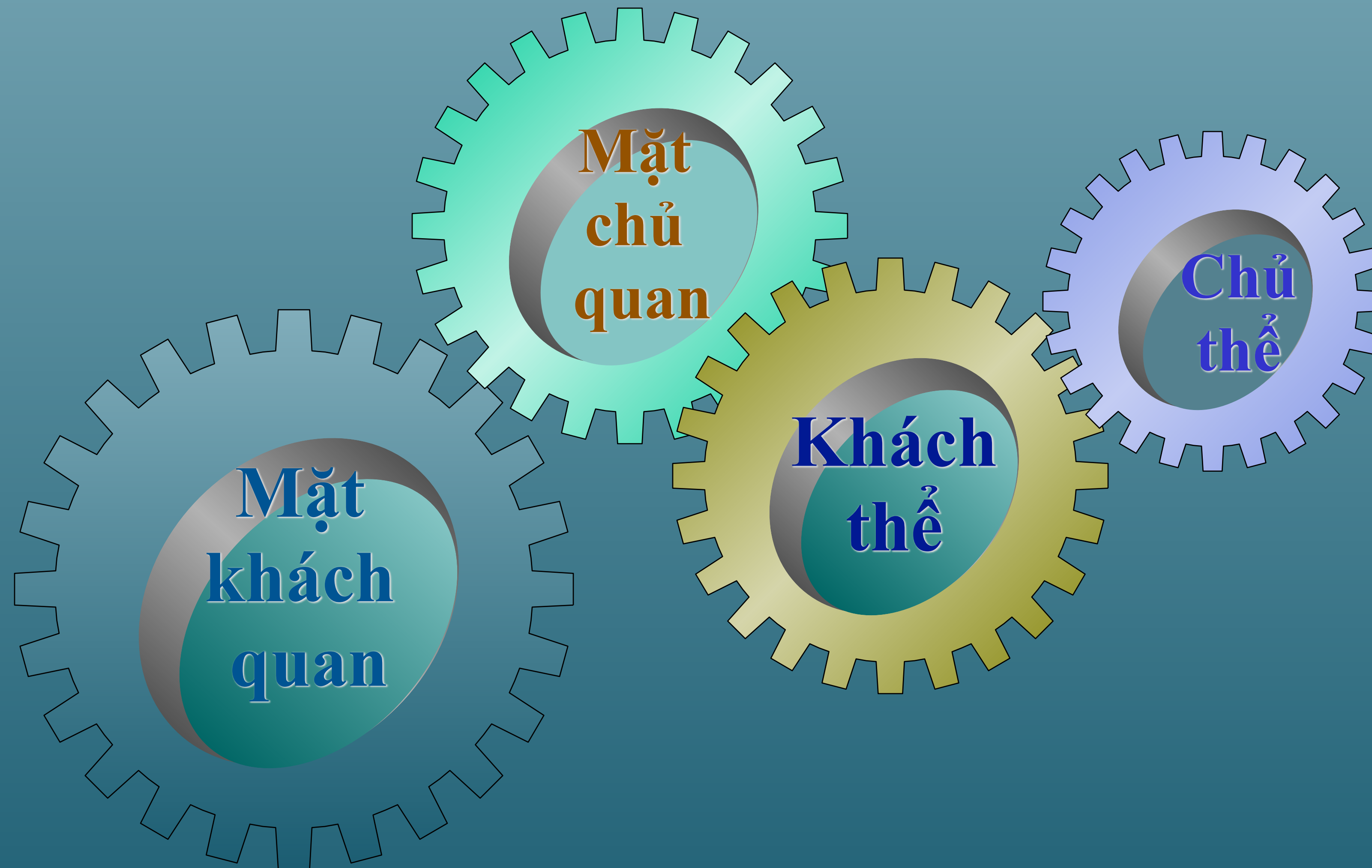
- Lỗi là thái độ tâm lý của chủ thể đối với hành vi trái PL mà mình đã thực hiện và đối với hậu quả từ hành vi đó
- Lỗi được chia ra thành:
 - Lỗi cố ý: cố ý trực tiếp và cố ý gián tiếp
 - Lỗi vô ý: vô ý do quá tự tin và vô ý do cầu thả

4.1.2.4. Chủ thể thực hiện hành vi trái PL có đủ năng lực trách nhiệm pháp lý

- Năng lực trách nhiệm pháp lý là khả năng phải gánh chịu trách nhiệm pháp lý của chủ thể, do NN quy định
- Điều kiện:
 - Độ tuổi
 - Điều kiện về trí óc

Loại vi phạm pháp luật	Độ tuổi thông thường chịu TNPL	Độ tuổi chịu TNPL trong trường hợp đặc biệt
VPPL hình sự	Từ đủ 16 tuổi trở lên	Từ đủ 14 - dưới 16 đối với tội rất nghiêm trọng do cố ý hoặc tội đặc biệt nghiêm trọng
VPPL hành chính	Từ đủ 16 tuổi trở lên	Từ đủ 14 - dưới 16 đối với lỗi do cố ý
VPPL dân sự	Từ đủ 18 tuổi trở lên	Từ đủ 15 - dưới 18 nếu có tài sản riêng
VPPL lao động	Từ đủ 15 tuổi trở lên	Dưới 15 tuổi nếu là ngành nghề lao động đặc thù (như biểu diễn xiếc...)

4.1.3. Cấu thành VPPL



4.1.3.1 Chủ thể

- Là cá nhân hoặc tổ chức
 - Có năng lực trách nhiệm pháp lý
- + Cá nhân: có năng lực hành vi (độ tuổi, khả năng nhận thức, ...)
- + Tổ chức: lĩnh vực hoạt động, địa vị pháp lý

4.1.3.2 Khách thể

- Là những QHXH được PL bảo vệ, nhưng đã bị hành vi VPPL xâm hại tới
- Đó là những QH liên quan tới lợi ích chung hoặc lợi ích của 1 chủ thể nào đó

Vd: tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của cá nhân, quyền sở hữu tài sản của NN, của công dân, trật tự an toàn xã hội...

- Tính chất của khách thể phản ánh mức độ nguy hiểm của hành vi vi phạm pháp luật.

4.1.3.3. Mặt khách quan

- Là những biểu hiện ra bên ngoài thực tế khách quan của hành vi VPPL
- Gồm các yếu tố:
 - Hành vi trái PL
 - Hậu quả nguy hiểm từ hành vi trái PL
 - Mối quan hệ nhân quả giữa hành vi & hậu quả
 - Thời gian, địa điểm, công cụ, phương tiện, cách thức thực hiện hành vi trái PL

4.1.3.4. Mặt chủ quan

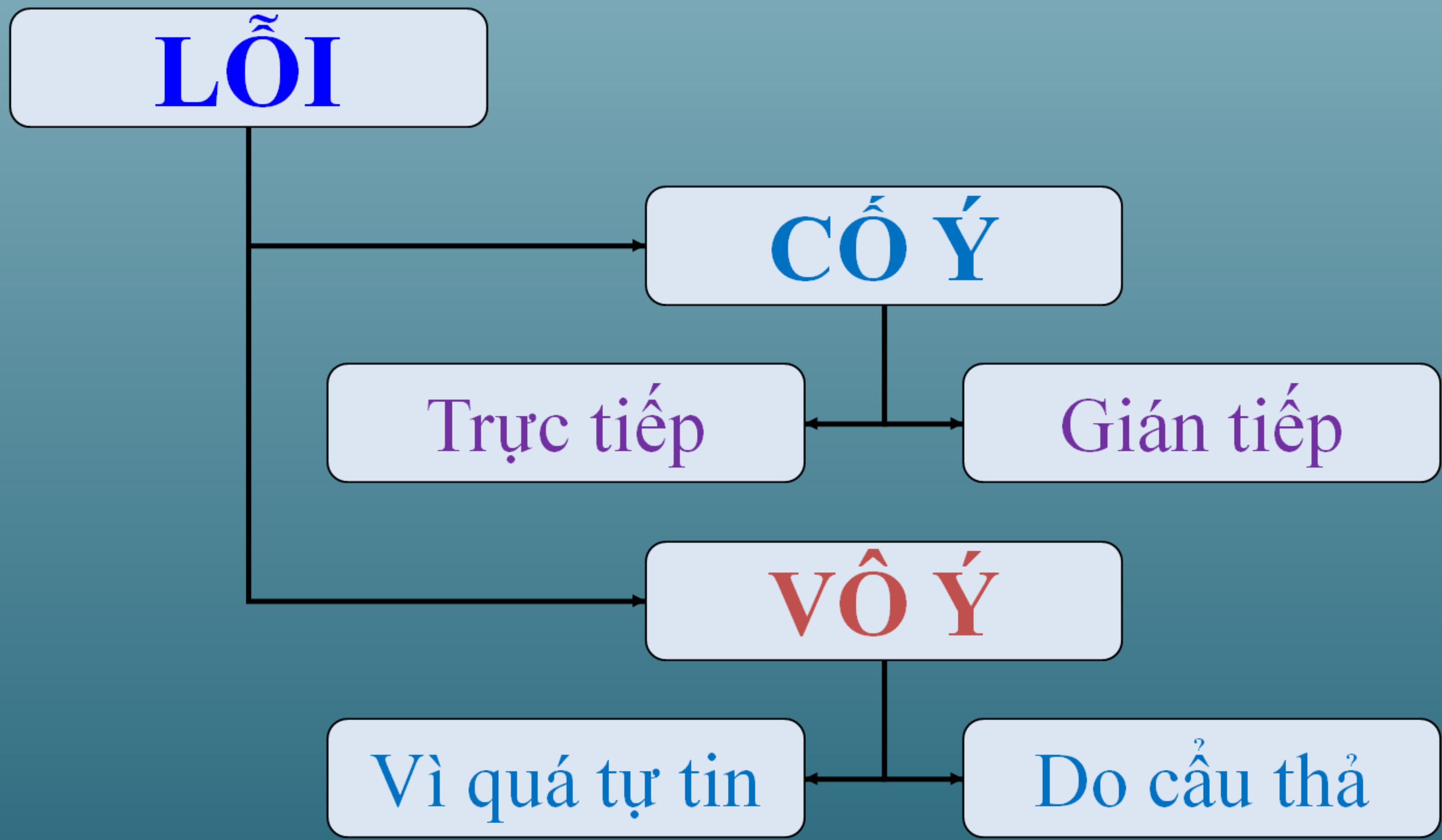
Là trạng thái tâm lý bên trong của chủ thể (nhận thức, suy nghĩ, thái độ, ...) khi thực hiện hành vi trái pháp luật, gồm các yếu tố sau:

- ❖ Lỗi
- ❖ Động cơ
- ❖ Mục đích

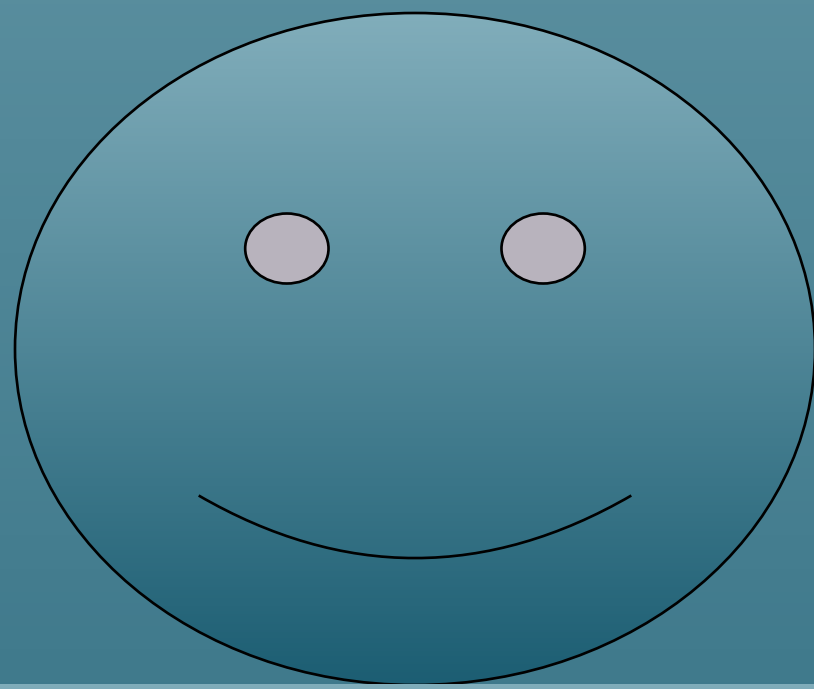
* Lỗi

Là trạng thái tâm lý phản ánh thái độ tiêu cực của chủ thể đối với hành vi trái pháp luật của mình và hậu quả do hành vi đó gây ra.

➤ Lỗi có 4 hình thức sau:



Cố ý trực tiếp

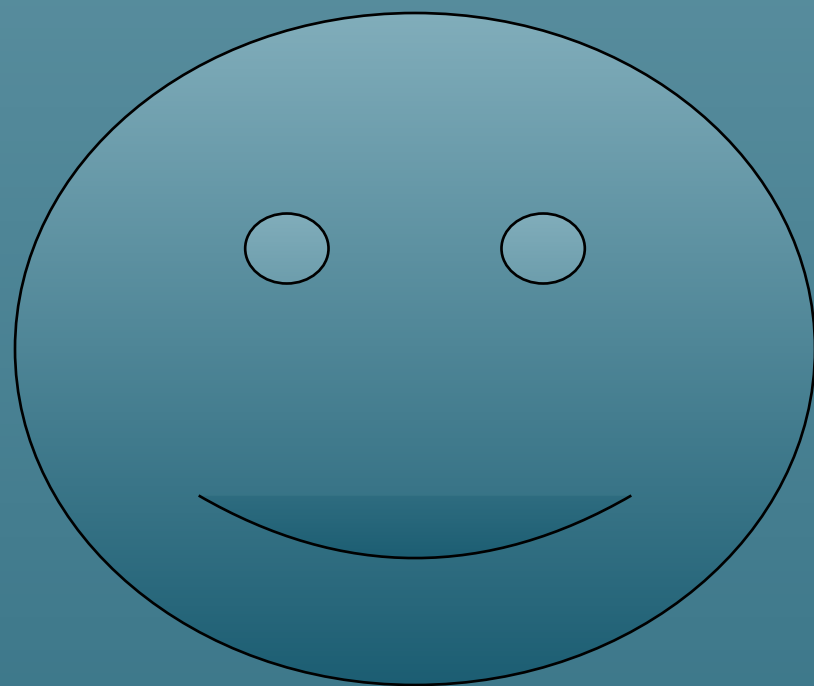


Lỗi cố ý trực tiếp

Chủ thể nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật và nhìn **thấy trước được hậu quả** nguy hiểm cho xã hội tất yếu hoặc có thể xảy ra.

Chủ thể **mong muốn** cho hậu quả xảy ra

Cố ý gián tiếp

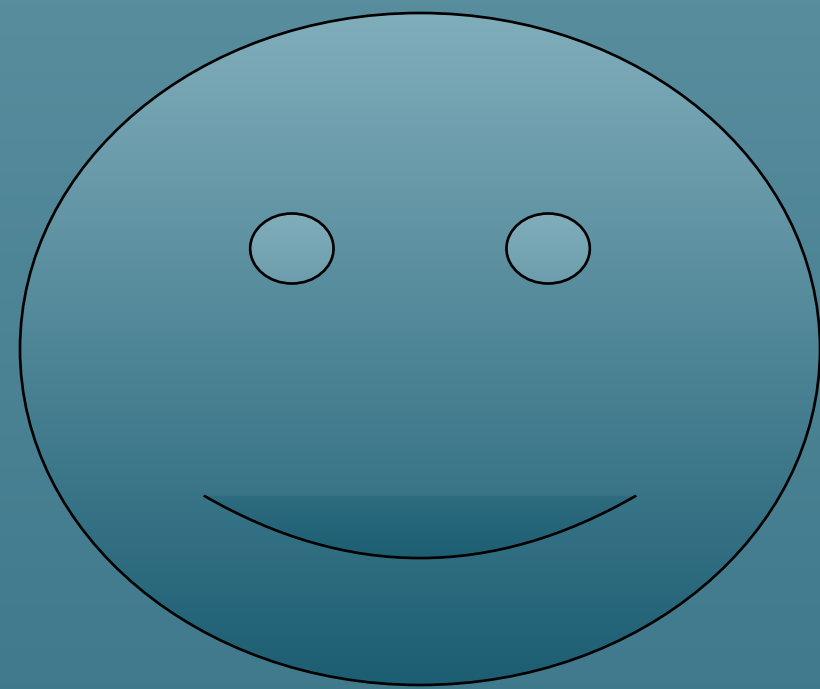


Lỗi cố ý gián tiếp

Chủ thể **nhận thức** được hành vi của mình là trái pháp luật và **nhìn thấy trước** được hậu quả nguy hiểm cho xã hội tất yếu hoặc có thể xảy ra.

Chủ thể **không mong muốn** cho hậu quả xảy ra nhưng lại có ý thức để mặc cho hậu quả đó xảy ra

Vô ý vì quá tự tin

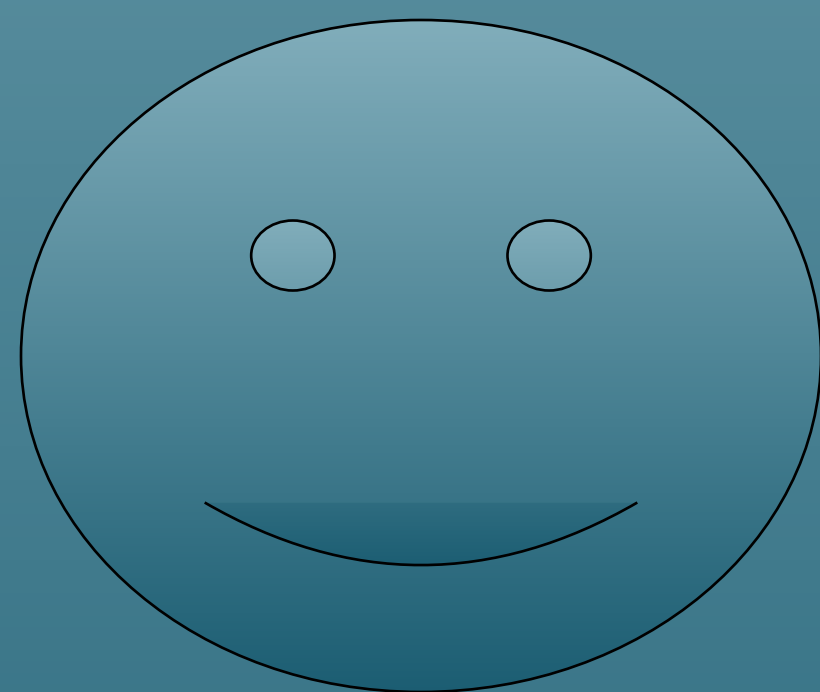


Lỗi vô ý vì quá tự tin

Chủ thể nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật và **nhìn thấy trước được** hậu quả nguy hiểm cho xã hội tất yếu hoặc có thể xảy ra.

Chủ thể không mong muốn cho hậu quả xảy ra, có sự chuẩn bị để ngăn chặn hậu quả, **hy vọng hậu quả không thể xảy ra hoặc có thể ngăn chặn được.**

Lỗi vô ý do cầu thả



Lỗi vô ý vì cầu thả

Chủ thể **không nhận thức** được hành vi của mình là trái pháp luật (do khinh suất, cầu thả), do đó **không nhìn thấy được hậu quả** nguy hiểm cho xã hội tất yếu hoặc có thể xảy ra. (có thể nhận thấy hoặc cần phải nhận thấy được hậu quả đó)

Không mong muốn hậu quả xảy ra

Bài tập vận dụng

- Một người trên một công trình cao tầng thả vật dụng xuống đất làm chết người, trong trường hợp nào người đó có hình thức lỗi:

Cố ý trực tiếp ?

Cố ý gián tiếp ?

Vô ý vì quá tự tin ?

Vô ý do cầu thả ?

*** Động cơ vi phạm**

Là “cái”, động lực thúc đẩy chủ thể thực hiện hành vi VPPL.

*** Mục đích vi phạm**

Là kết quả cuối cùng mà chủ thể mong muốn đạt được khi thực hiện hành vi VPPL.

4. Phân loại VPPL

- VPPL hình sự
- VPPL hành chính
- VPPL dân sự
- Vi phạm kỷ luật

Vi phạm hình sự là hành vi nguy hiểm nhất cho xã hội, được qui định trong Bộ luật Hình sự và do người có năng lực trách nhiệm hình sự thực hiện.

Vi phạm hành chính là hành vi có mức độ nguy hiểm cho xã hội thấp hơn so với tội phạm đã được pháp luật hình sự qui định.

- *Vi phạm dân sự* là hành vi xâm hại đến quan hệ tài sản, quan hệ nhân thân phi tài sản và chủ yếu được quy định trong pháp luật dân sự.
- *Vi phạm kỷ luật* là hành vi xâm phạm kỷ luật lao động của đơn vị, cơ quan nhà nước.

5. Trách nhiệm pháp lý

Trách nhiệm pháp lý là QHPL đặc biệt giữa NN (thông qua các CQNN có thẩm quyền) và chủ thể VPPL trong đó chủ thể VPPL phải gánh chịu những hậu quả bất lợi, những biện pháp cưỡng chế NN được quy định trong phần chế tài của QPPL.

Vì sao TNPL là QHPL đặc biệt?

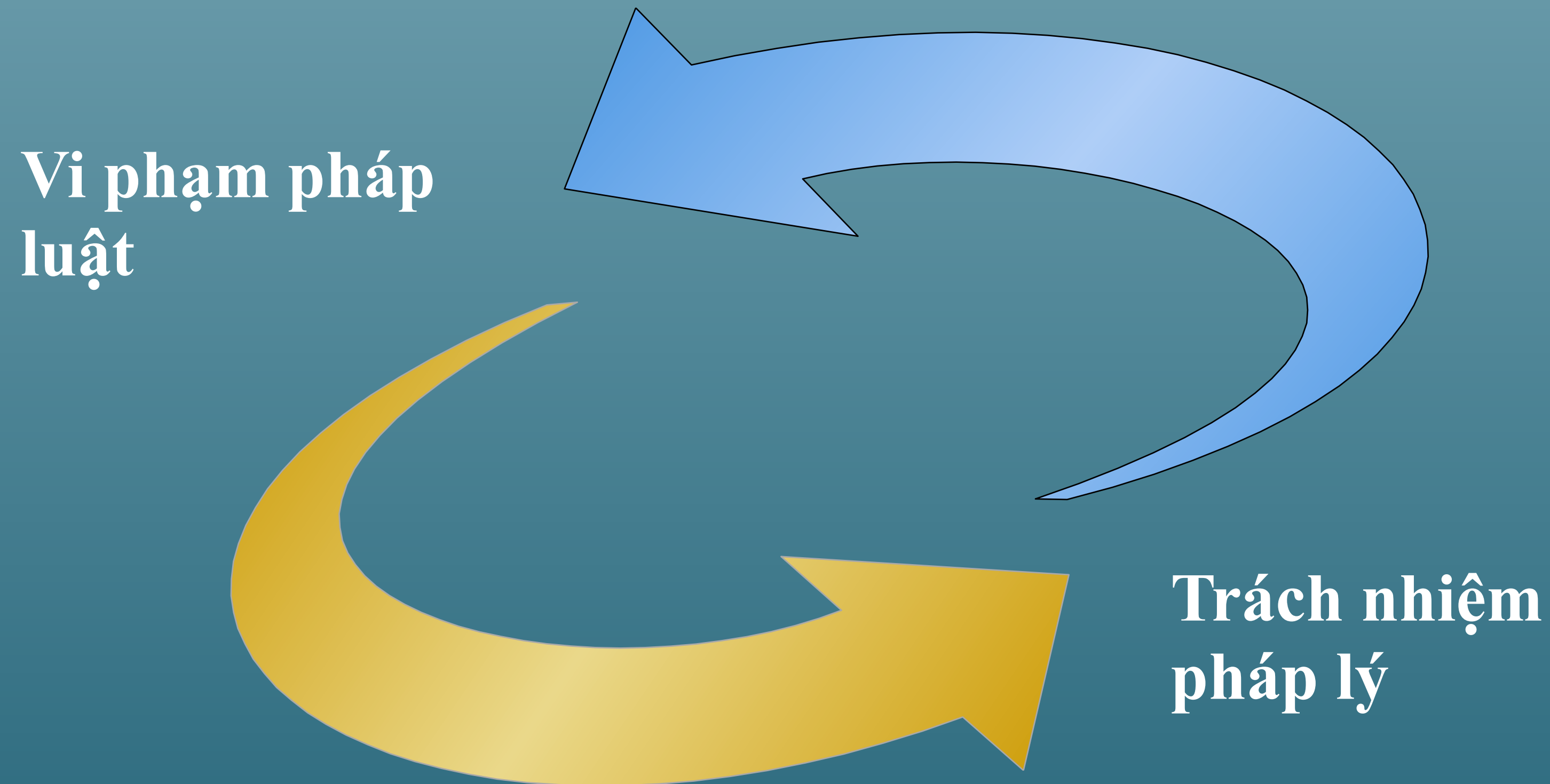
III. Trách nhiệm pháp lý

1.1 Khái niệm:

- Là một loại QHPL đặc biệt giữa NN với chủ thể VPPL
- Trong đó chủ thể VPPL phải gánh chịu những hậu quả bất lợi và những biện pháp cưỡng chế của NN

1.2 Đặc điểm

- ❑ Cơ sở thực tế của TNPL là VPPL



- Cơ sở pháp lý: quyết định có hiệu lực PL của CQNN có thẩm quyền.

1.2 Đặc điểm

- ❑ TNPL là sự lên án của xã hội, sự phản ứng của NN đối với chủ thể đã VPPL
- ❑ TNPL là biện pháp cưỡng chế do cơ quan NN có thẩm quyền áp dụng cho chủ thể đã VPPL (Lưu ý: Cưỡng chế có thể AD trong cả trường hợp k có VPPL)
- ❑ TNPL hình thành dựa trên các quyết định của cơ quan NN có thẩm quyền
- ❑ Cơ sở pháp lý của TNPL là văn bản áp dụng pháp luật

□ Mục đích của việc truy cứu trách nhiệm pháp lý:

- Trừng phạt
- Răn đe
- Nhằm bảo vệ và tạo điều kiện cho các QHXXH phát triển đúng hướng đồng thời giáo dục ý thức tôn trọng pháp luật của các chủ thể.

❑ Các trường hợp không truy cứu trách nhiệm pháp lý:

- ✓ Chủ thể không có năng lực trách nhiệm pháp lý
- ✓ Sự kiện bất ngờ
- ✓ Phòng vệ chính đáng
- ✓ Tình thế cấp thiết

-
- Chủ thể không có năng lực TNPL:
 - ĐK độ tuổi;
 - ĐK về trí óc (nhận thức).

VD: Tình trạng không có năng lực trách nhiệm hình sự (Điều 21 BLHS 2015):
Người thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội trong khi đang mắc bệnh tâm thần hoặc một bệnh khác làm mất khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình, thì không phải chịu trách nhiệm hình sự.

Loại vi phạm pháp luật	Độ tuổi thông thường chịu TNPL	Độ tuổi chịu TNPL trong trường hợp đặc biệt
VPPL hình sự	Từ đủ 16 tuổi trở lên	Từ đủ 14 đối với tội rất nghiêm trọng do cố ý hoặc tội đặc biệt nghiêm trọng
VPPL hành chính	Từ đủ 16 tuổi trở lên	Từ đủ 14 - dưới 16 đối với lỗi do cố ý
VPPL dân sự	Từ đủ 18 tuổi trở lên	Từ đủ 15 - dưới 18 nếu có tài sản riêng
VPPL kỷ luật	Từ đủ 15 tuổi trở lên	Dưới 15 tuổi nếu là ngành nghề lao động đặc thù (như biểu diễn xiếc...)

- Sự kiện bất ngờ: là trường hợp người thực hiện hành vi gây hậu quả nguy hại cho xã hội *do không thể thấy trước hoặc không buộc phải thấy trước* hậu quả của hành vi đó, thì không phải chịu trách nhiệm hình sự.

- Phòng vệ chính đáng là hành vi của người vì bảo vệ lợi ích của Nhà nước, của tổ chức, bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng của mình hoặc của người khác, mà *chống trả một cách cần thiết* người đang có hành vi xâm phạm các lợi ích nói trên.

- Tình thế cấp thiết là tình thế của người vì muốn tránh một nguy cơ đang thực tế đe dọa lợi ích của Nhà nước, của tổ chức; quyền, lợi ích chính đáng của mình hoặc của người khác mà *không còn cách nào khác là phải gây một thiệt hại nhỏ hơn thiệt hại cần ngăn ngừa.*

2. Căn cứ để truy cứu TNPL

- Vi phạm PL
- Thời hiệu truy cứu TNPL

3. Phân loại TNPL

- TNPL hình sự
- TNPL hành chính
- TNPL dân sự
- Trách nhiệm kỷ luật

- *Trách nhiệm hình sự* là trách nhiệm do TAND áp dụng đối với người phạm tội và thể hiện qua việc áp dụng hệ thống hình phạt theo qui định của Bộ luật Hình sự như cảnh cáo, phạt tiền, cải tạo không giam giữ, trục xuất, tù có thời hạn, quản chế, cấm cú trú, tước một số quyền công dân, tịch thu tài sản...
- *Trách nhiệm hành chính* là trách nhiệm được áp dụng đối với chủ thể VPPL hành chính

- *Trách nhiệm dân sự* là trách nhiệm được áp dụng đối với chủ thể vi phạm pháp luật dân sự.
- *Trách nhiệm kỷ luật* là trách nhiệm được áp dụng đối với chủ thể vi phạm kỷ luật thể hiện qua việc áp dụng các hình thức kỷ luật như khiển trách, cảnh cáo, hạ bậc lương, cách chức, chuyển vị trí công tác, sa thải...

TÌNH HUỐNG

Vào ngày 20/3/2014, X (sinh năm 1970) và Y rủ nhau đi săn thú rừng, mỗi người mang theo khẩu súng săn tự chế. Hai người thoả thuận người nào phát hiện có thú dữ, trước khi bắn sẽ huýt sáo 3 lần, nếu không thấy người kia phản ứng gì sẽ bắn. Sau đó họ chia tay mỗi người một ngả. Khi X đi được khoảng 200 mét, X nghe có tiếng động, cách X khoảng 25 mét. X huýt sáo 3 lần nhưng không nghe phản ứng gì của Y. X bật đèn soi về phía có tiếng động thấy có ánh mắt con thú phản lại nên nhắm bắn về phía con thú. Sau đó, X chạy đến thì phát hiện Y đã bị trúng đạn nhưng chưa chết hẳn. X vội đưa Y đến trạm xá địa phương để cấp cứu, nhưng Y đã chết trên đường đi.

Phân tích các yếu tố cấu thành của VPPL trong vụ việc trên và loại trách nhiệm pháp lý cần áp dụng?